

Số: 67/KH-TrMN

Krông Nô, ngày 10 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030
và tầm nhìn đến năm 2035

Trường Mầm non Sao Mai được thành lập năm 2006 theo Quyết định số 1718/QĐ-UBND, ngày 15/08/2016 của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô. Đóng trên địa bàn thôn ĐăkHoa, Xã Tân Thành, Huyện Krông Nô, Tỉnh ĐăKNông (cũ)

Thực hiện đề án chuyển đổi chính quyền địa phương 02 cấp, theo Quyết định số 844/QĐ-UBND tỉnh Đăk Nông về việc chuyển nguyên hiện trạng các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập, tổ chức lại, chuyển nguyên hiện trạng các đơn vị sự nghiệp công lập...Hiện nay, Trường mầm non Sao Mai thuộc Thôn ĐăkHoa, Xã Krông Nô, tỉnh Lâm Đồng.

Tháng 12/2014 trường được Sở GD&ĐT tạo công nhận trường đạt kiểm định chất lượng Cấp độ 2, Chuẩn quốc gia mức độ 1 theo QĐ số 1966/QĐ- SGDDT ngày 29 tháng 12 năm 2014. Tháng 10/2020 Trường được Sở GD&ĐT tạo công nhận lại trường đạt kiểm định chất lượng Cấp độ 2, Chuẩn quốc gia mức độ 1 theo QĐ số 654/QĐ-SGDDT ngày 30 tháng 10 năm 2020.

Trải qua 19 năm xây dựng và phát triển, đến nay nhà trường có CSVC khang trang với tổng diện tích là 4.174,7 m², gồm 15 phòng học, 2 bếp ăn, 9 phòng hành – chính quản trị và công trình phụ trợ sân chơi được đổ bê tông và lát gạch đỏ, có đủ thiết bị đồ chơi ngoài trời theo quy định, được thiết kế, quy hoạch các khu vui chơi, ngoài trời như; khu vui chơi cát nước, khu trải nghiệm, khu phát triển vận động; sân chơi giao thông, nhà trường có cơ bản đủ đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc và giáo dục trẻ..

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong

1.1. Thực trạng dân số hiện nay và dự báo đến năm 2030

- Năm 2025: Tổng số trẻ từ 0-5 tuổi trên địa bàn là 308 trẻ.

Trong đó:

+ Trẻ 0-2 tuổi: 80 trẻ.

+ Trẻ 3-4 tuổi: 76 trẻ.

+ Trẻ 4-5 tuổi: 74 trẻ.

+ Trẻ 5-6 tuổi: 78 trẻ.

Dự báo số trẻ từ 0 -5 tuổi trên địa bàn đến năm 2030 khoảng 350 trẻ

1.2. Thực trạng CSVC, quy mô trường, lớp, phòng học, phòng chức năng, điều kiện dạy và học

Trường Mầm non Sao Mai có tổng diện tích đất là 4.174,7 m²; được quy hoạch với khuôn viên riêng biệt, có tường bao, cổng trường, biển tên trường đảm bảo đáp ứng môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn cho trẻ. Cơ sở vật chất nhà trường được trang bị tương đối đầy đủ, đồng bộ và hiện đại. Nhà trường có 15 phòng học, 6 khối phòng hành chính quản trị theo quy định

Các khu vực sân chơi khu trải nghiệm với không gian mở, khu vực sinh hoạt chung như khu để xe của giáo viên, khu vệ sinh chung cho GV, hiên chơi của trẻ đều có và đảm bảo đúng yêu cầu theo quy định, đảm bảo an toàn cho trẻ khi sử dụng. Hệ thống đồ dùng đồ chơi ngoài trời và trong lớp học được trang bị đầy đủ theo quy định và có nhiều đồ dùng đồ chơi ngoài danh mục, cụ thể như sau:

- Số phòng học: 15 phòng học, 6 khối phòng hành chính quản trị .

- Bếp: Có 02 hệ thống bếp một chiều với đủ thiết bị nuôi dưỡng theo quy định Trường chuẩn Quốc gia mức độ I.

- Khối phòng hành chính quản trị với các phòng như: 01 phòng Hiệu trưởng, 04 phòng Phó Hiệu trưởng, 02 phòng nhân viên, 01 phòng họp, 02 khu để xe và 01 khu vệ sinh dành cho CBGVNV.

Sân chơi được lát gạch chống trơn, trải thảm cỏ tại khu vực sân bóng mini. Các loại cây hoa cây cảnh cây bóng mát và đồ chơi ngoài trời.

15/15 nhóm, lớp có đầy đủ các trang thiết bị tối thiểu và các trang thiết bị ngoài danh mục quy định để phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Điều kiện dạy và học của giáo viên, nhân viên và học sinh tương đối đầy đủ, đồng bộ và hiện đại, đáp ứng nhu cầu giáo dục hiện nay

1.3. Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên nhân viên

Tổng số cán bộ giáo viên nhân viên 39, trong đó: biên chế 38, Hợp đồng theo nghị định 111 là 01 giáo viên ; hợp đồng trường 5 (nhân viên nuôi dưỡng 3, bảo vệ 2) .

a) Ban giám hiệu

- Số lượng: 04 đồng chí.

- Chất lượng:

- + Trình độ chuyên môn: 4/4 đồng chí có trình độ ĐHSP MN = 100%.

- + Trình độ lý luận chính trị: 4/4 đồng chí có trình độ TC LLCT = 100%.

- + Trình độ quản lý giáo dục: 4/4 đồng chí có chứng chỉ QLGD = 100%.

Công tác tổ chức quản lý của ban giám hiệu: Ban giám hiệu đoàn kết nhất trí, nhiệt tình trách nhiệm, mạnh dạn dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm, luôn đi đầu trong việc khai thác và ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới công tác quản lý giáo dục, đổi mới chuyên môn trong nhà trường, tích cực trong công tác

tham mưu với các cấp các ngành để từng bước xây dựng cơ sở vật chất nhà trường nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm, xây dựng kế hoạch có tính khả thi sát thực tế, công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, được sự tin tưởng của cán bộ giáo viên và nhân viên nhà trường

b) Giáo viên

Số lượng: Tổng số được giao 31 đồng chí, trong đó: biên chế 30, 01 hợp đồng theo Nghị định 111. Theo thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT Của bộ giáo dục và đào tạo quy định về danh mục và khung vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập với định mức tối đa 2,5 GV/nhóm trẻ và tối đa 2,2 GV/lớp mẫu giáo đảm bảo theo quy định.

Chất lượng: Trình độ Đại học SPMN 30/31 đồng chí đạt 96,8%.

Trình độ Cao đẳng SPMN 1/31 đồng chí đạt 4,2%.

c) Nhân viên

Số lượng: 9 đồng chí, trong đó: 02 đồng chí kế toán, 02 y tế học đường, hợp đồng trường 5 đồng chí.

Chất lượng. Trình độ đại học 3 đồng chí, trung cấp 01 đồng chí, sơ cấp 5 đồng chí.

Đội ngũ cán bộ giáo viên và nhân viên nhiệt tình đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm hợp tác gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng năng động sáng tạo, tìm tòi, khám phá, tiếp cận ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Đạt nhiều thành tích trong các hội thi giáo viên giỏi các cấp được phụ huynh và trẻ yêu quý tin nhiệm một số giáo viên nhân viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện sáng kiến kinh nghiệm hằng năm có sáng kiến kinh nghiệm được xếp loại cấp huyện và cấp tỉnh

1.4. Thực trạng chất lượng giáo dục trong nhà trường

Nhà trường duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi. Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đi học đạt 60%. Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi mẫu giáo đi học đạt 80%. Huy động 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp và được học 02 buổi trên ngày. Duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, tỷ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 100%, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cuối năm học xuống còn dưới 3%.

- 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục trẻ.

- 100% các nhóm lớp thực hiện theo chương trình giáo dục mầm non của bộ giáo dục và đào tạo.

- 100% các lớp xây dựng môi trường học tập trong và ngoài lớp học đảm bảo yêu cầu về nội dung thẩm mỹ và phù hợp với độ tuổi của trẻ theo định hướng “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, “Xây dựng lớp học hạnh phúc” thực chất, hiệu quả. Các nhóm lớp quản lý tốt hồ sơ sổ sách của lớp và của trẻ trên phần mềm Vnedu.vn.

- Xây dựng không gian sáng tạo tại khu phát triển thể chất cho trẻ phù hợp và hiệu quả đảm bảo theo tiêu chí xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm.

Công tác đánh giá trẻ được triển khai thực hiện nghiêm túc chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao. Trẻ nhanh nhẹn năng động và được tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm.

*** Điểm mạnh**

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết: 100% CBGVNV có trình độ trên chuẩn. Giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, luôn sẵn sàng đổi mới phương pháp giảng dạy, có nhiều sáng tạo trong giảng dạy, ứng dụng các phương pháp đổi mới như ứng dụng công nghệ số, STEAM, giáo dục trải nghiệm, tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Ban giám hiệu có năng lực quản lý tốt: Có tầm nhìn chiến lược, luôn chủ động trong công tác chỉ đạo và điều hành các hoạt động giáo dục.

- Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ được chú trọng: Nhà trường bám sát chương trình giáo dục mầm non, có điều chỉnh linh hoạt để phù hợp với thực tế của trẻ. Nhà trường quan tâm đến chế độ dinh dưỡng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ.

- Môi trường giáo dục an toàn, thân thiện: Không gian học tập được bố trí phù hợp, có sự hỗ trợ từ cộng đồng và các mạnh thường quân trong việc cải thiện cơ sở vật chất.

- Thực hiện tốt các phong trào thi đua: Giáo viên tích cực tham gia các hội thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện; tổ chức các hoạt động ngoại khóa sáng tạo, giúp trẻ phát triển toàn diện.

*** Điểm yếu**

Cơ sở vật chất còn hạn chế: Còn thiếu phòng chức năng, cần bổ sung và nâng cấp để đáp ứng nhu cầu dạy học hiện đại. 07 Phòng học của trẻ chưa có nhà vệ sinh khép kín

Một số giáo viên còn hạn chế về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp giảng dạy.

Nguồn tài chính của nhà trường phụ thuộc nhiều vào ngân sách và sự đóng góp của phụ huynh, trong khi địa bàn là xã thuần nông, kinh tế còn khó khăn.

Một số phụ huynh chưa thực sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường: Nhận thức về giáo dục mầm non của một bộ phận phụ huynh còn hạn chế, chưa đồng thuận cao trong một số kế hoạch của trường.

Chưa có điều kiện áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến một cách đồng bộ: Các phương pháp như STEAM, giáo dục trải nghiệm đã được áp dụng nhưng chưa triển khai đồng bộ.

2. Môi trường bên ngoài

Trường Mầm non Sao Mai nằm trên địa bàn xã Krông Nô, tỉnh Lâm Đồng. Đây là một xã thuần nông, kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi, chưa có nhiều ngành nghề phụ trợ phát triển.

Về Kinh tế: Mặc dù kinh tế địa phương đang có sự chuyển dịch theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, nhưng mức sống của người dân vẫn còn hạn chế. Thu nhập trung bình của các hộ gia đình không cao, ảnh hưởng đến khả năng đóng góp và đầu tư cho giáo dục mầm non.

Văn hóa – xã hội: Người dân địa phương có truyền thống đoàn kết, gắn bó cộng đồng. Tuy nhiên, nhận thức về giáo dục mầm non của một số phụ huynh vẫn còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc đầu tư cho con em từ giai đoạn đầu đời.

Cộng đồng dân cư: Dân số địa phương chủ yếu là người lao động nông nghiệp, một số gia đình có cha mẹ đi làm xa, trẻ ở với ông bà. Điều này ảnh hưởng đến sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục trẻ.

Kế hoạch của các cấp Đảng, chính quyền: Chính quyền địa phương có sự quan tâm đến giáo dục, thường xuyên chỉ đạo và hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng dạy học. Tuy nhiên, ngân sách đầu tư cho giáo dục mầm non còn hạn chế, dẫn đến một số khó khăn trong việc nâng cấp cơ sở vật chất và triển khai các chương trình giáo dục tiên tiến.

Tình hình đổi mới giáo dục: Giáo dục mầm non đang có sự chuyển đổi mạnh mẽ theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng giáo dục trải nghiệm, STEAM, giáo dục kỹ năng sống. Việc cập nhật và áp dụng các phương pháp mới là xu thế tất yếu nhưng đòi hỏi giáo viên phải liên tục đổi mới và bồi dưỡng chuyên môn.

Xu hướng hội nhập quốc tế: Các mô hình giáo dục hiện đại như chuyển đổi số, Steam đang dần phổ biến, đặt ra yêu cầu cao hơn về chất lượng giảng dạy và cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ trong thời kỳ hội nhập.

*** Phân tích cơ hội**

- Sự quan tâm của chính quyền địa phương: Chính quyền có định hướng phát triển giáo dục mầm non, tạo điều kiện để nhà trường nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Chính sách hỗ trợ giáo dục mầm non: Các chương trình hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, miễn giảm học phí và đầu tư cơ sở vật chất từ ngân sách nhà nước là một lợi thế giúp trường nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xu hướng đổi mới phương pháp giáo dục: Việc đổi mới giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng công nghệ vào giảng dạy mở ra cơ hội nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Sự quan tâm từ cộng đồng, doanh nghiệp, mạnh thường quân: Các tổ chức xã hội, doanh nghiệp địa phương có sự hỗ trợ nhất định cho giáo dục mầm non,

thông qua các chương trình tài trợ học bổng, cơ sở vật chất hoặc hoạt động ngoại khóa.

- Cơ hội hợp tác, học hỏi từ các mô hình Tiên tiến: Nhà trường có thể tiếp cận các mô hình giáo dục hiện đại để học hỏi, áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế.

*** Phân tích thách thức**

- Áp lực đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục: Yêu cầu về đổi mới phương pháp giảng dạy đòi hỏi giáo viên phải liên tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trong khi điều kiện thực tế của trường còn hạn chế.

- Hạn chế về tài chính: Nguồn kinh phí đầu tư cho giáo dục mầm non chưa thực sự đáp ứng nhu cầu nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Nhận thức của phụ huynh chưa đồng đều: Một số phụ huynh vẫn có tâm lý xem nhẹ giáo dục mầm non, chưa sẵn sàng hợp tác với nhà trường trong các chương trình đổi mới giáo dục.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Trường Mầm non Sao Mai cam kết xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, ngôn ngữ, tình cảm – xã hội và thẩm mỹ.

Nhà trường chú trọng:

Áp dụng phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ.

Xây dựng nền tảng vững chắc cho trẻ về kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hóa ngay từ bậc mầm non.

Kết nối chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng trong giáo dục.

Hướng đến giáo dục hội nhập, giúp trẻ sẵn sàng cho các bậc học tiếp theo trong thời kỳ đổi mới và phát triển.

2. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

Nhà trường xác định các giá trị cốt lõi để định hướng hoạt động giáo dục và phát triển:

Trẻ là trung tâm - Tôn trọng sự khác biệt, nuôi dưỡng và phát huy tối đa tiềm năng của mỗi trẻ.

Chất lượng - Đổi mới - Sáng tạo - Luôn cải tiến phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ, tạo hứng thú cho trẻ trong học tập và vui chơi.

Yêu thương - Tôn trọng - Trách nhiệm - Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tận tâm, tôn trọng trẻ, đồng nghiệp và phụ huynh, có trách nhiệm trong công tác chăm sóc - giáo dục trẻ.

Hợp tác - Kết nối - Xây dựng môi trường giáo dục dựa trên sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng.

Phát triển bền vững - Hướng đến giáo dục gắn liền với bảo vệ môi trường, phát triển kỹ năng sống phù hợp với xu thế hội nhập.

3. Tầm nhìn

Đến năm 2030, Trường Mầm non Sao Mai phấn đấu trở thành:

Giữ vững ngôi Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia, tiên phong trong đổi mới giáo dục mầm non trên địa bàn.

Trường học hạnh phúc – nơi trẻ an toàn, vui vẻ, sáng tạo, được học tập và phát triển toàn diện.

Cơ sở giáo dục tiên tiến - Ứng dụng công nghệ hiện đại, phương pháp giảng dạy tiên tiến, nâng cao chất lượng giáo dục.

Môi trường giáo dục xanh - thân thiện - Tích hợp giáo dục môi trường vào các hoạt động giảng dạy, xây dựng cảnh quan trường học xanh - sạch - đẹp.

Trung tâm kết nối cộng đồng - Gắn kết gia đình, xã hội với giáo dục, tận dụng tối đa nguồn lực địa phương để phát triển nhà trường.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng Trường Mầm non Sao Mai trở thành một môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại, nơi trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ. Nhà trường hướng đến việc đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, giúp trẻ phát huy tối đa khả năng sáng tạo, tư duy độc lập và kỹ năng giải quyết vấn đề ngay từ bậc mầm non. Đồng thời, tăng cường kết nối giữa gia đình - nhà trường - cộng đồng nhằm tạo ra sự thống nhất trong phương pháp giáo dục, giúp trẻ phát triển hài hòa và sẵn sàng cho các bậc học tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu ngắn hạn (1 - 3 năm)

****Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên***

Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các khóa bồi dưỡng, các chuyên đề về phương pháp giáo dục mầm non hiện đại cho 100% giáo viên, đảm bảo họ nắm vững các phương pháp giảng dạy tích cực và sáng tạo.

Khuyến khích giáo viên tham gia các hội thi giáo viên giỏi cấp trường, tỉnh để nâng cao năng lực chuyên môn, đồng thời tạo động lực đổi mới trong giảng dạy.

Xây dựng hệ thống đánh giá định kỳ, trong đó 100% giáo viên đạt yêu cầu theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non do Bộ GD&ĐT quy định.

**** Cải thiện môi trường học tập***

Trang bị đầy đủ học liệu, đồ dùng dạy học phù hợp với chương trình giáo dục mầm non tại tất cả các lớp học, giúp trẻ có nhiều cơ hội trải nghiệm, khám phá.

Cải tạo không gian lớp học theo hướng thân thiện, hiện đại, bố trí các góc học tập sáng tạo nhằm khuyến khích trẻ tham gia hoạt động một cách chủ động.

Đảm bảo môi trường học đường an toàn, vệ sinh sạch sẽ, đặc biệt là trong khu vực vui chơi và khu vực nhà bếp, nhằm giảm thiểu nguy cơ tai nạn và bệnh tật cho trẻ.

**** Phát triển kỹ năng sống cho trẻ***

Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hàng ngày, giúp trẻ học cách tự phục vụ, giao tiếp lễ phép và thể hiện cảm xúc một cách phù hợp.

Định kỳ tổ chức các buổi trải nghiệm thực tế như tham quan, vui chơi ngoài trời, giúp trẻ học hỏi qua thực tế, từ đó phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề.

Đặt mục tiêu 80% trẻ có thể thực hiện các kỹ năng cơ bản như tự mặc quần áo, tự xúc ăn, sắp xếp đồ dùng cá nhân, thể hiện sự tự tin khi giao tiếp với bạn bè và người lớn.

**** Tăng cường kết nối với phụ huynh***

Tổ chức các chương trình ngoại khóa với sự tham gia của phụ huynh để chia sẻ với phụ huynh về phương pháp giáo dục con tại nhà, giúp tạo sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường.

Duy trì các kênh liên lạc thường xuyên qua nhóm Zalo, fanpage và sổ liên lạc điện tử, giúp phụ huynh nắm bắt nhanh chóng tình hình học tập và sinh hoạt của trẻ.

Khuyến khích phụ huynh tham gia các hoạt động cùng con tại trường như ngày hội gia đình, hội thi nấu ăn, ngày hội đọc sách nhằm tăng cường sự gắn kết trong giáo dục.

b) Mục tiêu trung hạn (4 - 6 năm)

**** Nâng cao chất lượng giáo dục***

Xây dựng kế hoạch giảng dạy theo hướng cá nhân hóa, đảm bảo mỗi trẻ đều được phát triển theo năng lực và sở thích riêng, không bị gò bó bởi phương pháp truyền thống.

Phát triển chương trình đánh giá sự phát triển của trẻ theo các tiêu chí khoa học, đảm bảo ít nhất 90% trẻ đạt các chỉ số phát triển theo độ tuổi, bao gồm thể chất, trí tuệ, ngôn ngữ và cảm xúc.

Tổ chức các hội thảo chuyên đề về đổi mới giáo dục mầm non, mời chuyên gia hướng dẫn nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng cho đội ngũ giáo viên.

**** Đổi mới phương pháp giảng dạy***

Khuyến khích 100% giáo viên áp dụng phương pháp giáo dục STEAM và dạy học theo dự án, giúp trẻ phát triển tư duy logic, khả năng sáng tạo và kỹ năng hợp tác nhóm.

Định kỳ tổ chức các buổi thao giảng, dự giờ để giáo viên học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, từ đó nâng cao chất lượng giảng dạy trong toàn trường.

Xây dựng tủ sách mở tại mỗi lớp học, khuyến khích trẻ tiếp cận với sách sớm nhằm phát triển thói quen đọc và khả năng ngôn ngữ.

c) Mục tiêu dài hạn (7 - 10 năm)

**** Định vị thương hiệu trường mầm non chất lượng cao***

Phấn đấu trở thành đơn vị giáo dục mầm non kiểu mẫu của huyện, nơi phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em nhờ chất lượng giảng dạy và môi trường học tập thân thiện.

Tăng cường quảng bá hình ảnh nhà trường qua các kênh truyền thông như báo chí, fanpage, các hội thảo giáo dục để nâng cao uy tín trong ngành giáo dục.

Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về giáo dục mầm non, đóng góp ý kiến cho các hội nghị chuyên đề về đổi mới giáo dục, giúp trường trở thành đơn vị Dương phong trong ứng dụng phương pháp giảng dạy hiện đại.

**** Phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2***

Hoàn thiện tất cả các tiêu chí theo quy định của Bộ GD&ĐT, bao gồm cơ sở vật chất, chất lượng giáo viên, chương trình giáo dục và sự tham gia của cộng đồng.

Tham mưu đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng thêm các phòng học có nhà vệ sinh khép kín, các phòng chức năng như phòng nghệ thuật, phòng học đa phương tiện để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Hợp tác với các tổ chức giáo dục để tiếp cận các chương trình đào tạo tiên tiến, giúp nhà trường từng bước hội nhập với xu hướng giáo dục hiện đại.

**** Tích hợp giáo dục hội nhập***

Xây dựng chương trình giảng dạy giúp trẻ làm quen với ngoại ngữ, công nghệ và các kỹ năng sống toàn cầu, chuẩn bị tốt cho bậc học tiếp theo.

Kết nối với các trường mầm non trong và ngoài nước để học hỏi mô hình giáo dục tiên tiến, từ đó điều chỉnh chương trình giảng dạy phù hợp với xu hướng phát triển.

Khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động giao lưu, hợp tác với bạn bè trong và ngoài trường để phát triển kỹ năng xã hội, tinh thần đoàn kết và sự tự tin trong giao tiếp.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Tổ chức và quản lý nhà trường

Xây dựng bộ máy quản lý nhà trường theo hướng chuyên nghiệp, linh hoạt, đảm bảo hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành. Cụ thể, phân công rõ ràng nhiệm vụ cho từng cá nhân, phòng ban để tránh chồng chéo công việc. Định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả công tác quản lý, đề xuất điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng quản lý nhà trường.

Tổ chức các buổi họp giao ban hàng tháng để đánh giá kết quả công việc và đề xuất giải pháp cải tiến kịp thời. Thành lập các tổ nhóm chuyên môn, hội đồng

sư phạm để chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi phương pháp giảng dạy hiệu quả. Thực hiện kiểm tra nội bộ thường xuyên để kịp thời điều chỉnh những bất cập trong quản lý và giảng dạy.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ, đánh giá chất lượng giáo viên và theo dõi quá trình học tập của trẻ. Triển khai hệ thống phần mềm quản lý học sinh, giáo viên nhằm số hóa dữ liệu, giúp theo dõi tiến trình phát triển của trẻ một cách chính xác. Xây dựng cơ sở dữ liệu trực tuyến giúp nhà trường, giáo viên và phụ huynh có thể truy cập thông tin một cách nhanh chóng và thuận tiện.

Định kỳ tổ chức khảo sát lấy ý kiến từ giáo viên, phụ huynh để điều chỉnh chiến lược quản lý phù hợp với nhu cầu thực tế. Sử dụng các phiếu khảo sát trực tiếp và trực tuyến để thu thập phản hồi từ các bên liên quan. Tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp giữa ban giám hiệu, giáo viên và phụ huynh để kịp thời lắng nghe ý kiến, giải quyết khó khăn trong quá trình triển khai giáo dục.

2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên thông qua các lớp tập huấn, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề và tham quan học tập tại các cơ sở giáo dục tiên tiến. Kết hợp với các chuyên gia giáo dục để tổ chức các khóa học đào tạo về phương pháp giảng dạy hiện đại. Xây dựng chương trình bồi dưỡng riêng biệt cho từng nhóm giáo viên dựa trên trình độ và kinh nghiệm. Tổ chức các buổi tập huấn cho giáo viên về phương pháp giới thiệu tiếng Anh cho trẻ mầm non theo hướng tiếp cận nhẹ nhàng, không áp lực.

Hàng năm, tổ chức ít nhất 2 đợt tập huấn nâng cao kỹ năng giảng dạy và cập nhật phương pháp giáo dục mới. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các khóa học online và offline để tiếp cận kiến thức mới. Khuyến khích giáo viên tự nghiên cứu, đổi mới sáng tạo trong phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng giáo dục.

Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các cuộc thi chuyên môn nhằm nâng cao trình độ và sự tự tin trong giảng dạy. Hỗ trợ kinh phí, thời gian để giáo viên có cơ hội tham gia các cuộc thi cấp xã, cấp tỉnh. Xây dựng hệ thống đánh giá nội bộ để phát hiện, bồi dưỡng những giáo viên có năng lực chuyên môn xuất sắc.

Xây dựng cơ chế khuyến khích bằng cách khen thưởng, vinh danh giáo viên có thành tích xuất sắc trong giảng dạy. Thực hiện các chương trình thi đua, vinh danh giáo viên hàng tháng, hàng kỳ để tạo động lực. Cân nhắc các hình thức hỗ trợ tài chính, chế độ đãi ngộ hợp lý nhằm giữ chân và thu hút nhân tài.

Đẩy mạnh phong trào thi đua trong nhà trường nhằm thúc đẩy tinh thần học hỏi, sáng tạo của giáo viên và nhân viên. Phát động các phong trào thi đua "Dạy tốt – Học tốt", "Sáng tạo trong giảng dạy", "Nghiên cứu khoa học giáo dục". Thực hiện đánh giá định kỳ để ghi nhận và tuyên dương những cá nhân, tập thể có đóng góp nổi bật.

3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Xây dựng, cải tạo môi trường học tập theo hướng hiện đại, thân Dương, đảm bảo an toàn cho trẻ. Tiến hành sửa chữa, nâng cấp phòng học, sân chơi và các khu vực chức năng để đảm bảo môi trường học tập an toàn, tiện nghi. Định kỳ kiểm tra chất lượng cơ sở vật chất, kịp thời khắc phục các hư hỏng để duy trì môi trường học tập đạt chuẩn.

Cụ thể, đầu tư vào việc sửa chữa, nâng cấp phòng học, sân chơi và các khu vực chức năng đảm bảo an toàn. Lắp đặt thêm các thiết bị hỗ trợ giảng dạy như bảng tương tác, hệ thống âm thanh, ánh sáng. Xây dựng các khu vui chơi ngoài trời với nhiều thiết bị giáo dục nhằm phát triển thể chất cho trẻ.

Mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học hiện đại như bảng thông minh, máy chiếu, đồ chơi giáo dục để hỗ trợ giảng dạy hiệu quả. Trang bị thêm tài liệu tham khảo, giáo trình điện tử giúp giáo viên cập nhật nội dung giảng dạy. Tạo không gian thư viện mở, giúp trẻ tiếp cận với nhiều loại sách, truyện tranh phù hợp với độ tuổi.

Xây dựng các góc chơi sáng tạo ngoài trời giúp trẻ có không gian học tập và vui chơi lành mạnh. Thiết kế các khu vực như vườn cổ tích, khu trải nghiệm thiên nhiên để giúp trẻ vừa học, vừa chơi. Tổ chức các hoạt động ngoài trời theo chủ đề để trẻ được khám phá và phát triển kỹ năng sống.

Kiểm tra định kỳ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để kịp thời sửa chữa, thay thế nhằm đảm bảo chất lượng giảng dạy và học tập. Lập kế hoạch nâng cấp cơ sở vật chất theo từng năm nhằm cải thiện môi trường học tập.

4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Thiết lập kênh liên lạc hiệu quả giữa nhà trường và phụ huynh, thông qua các cuộc họp định kỳ, ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi thông tin qua nhóm liên lạc trên các nền tảng như Zalo, Facebook để phụ huynh có thể cập nhật nhanh chóng tình hình học tập của con. Định kỳ gửi báo cáo kết quả học tập và các hoạt động giáo dục để phụ huynh nắm bắt kịp thời.

Sử dụng các nền tảng trực tuyến như Zalo, Facebook, website trường để cập nhật thông tin kịp thời về hoạt động của trẻ. Định kỳ đăng tải các bài viết hướng dẫn giáo dục trẻ, chia sẻ kinh nghiệm từ chuyên gia. Có thể tổ chức các buổi giao lưu trực tuyến giữa giáo viên và phụ huynh để giải đáp thắc mắc.

Tổ chức các buổi hội thảo dành cho phụ huynh để hướng dẫn phương pháp giáo dục trẻ tại nhà. Mời các chuyên gia tâm lý, giáo dục đến tư vấn, chia sẻ kinh nghiệm trong nuôi dạy trẻ. Tạo môi trường kết nối giữa phụ huynh với nhà trường để cùng nhau giáo dục trẻ một cách hiệu quả.

Phối hợp với các tổ chức xã hội, đoàn thể địa phương trong việc tổ chức các chương trình giáo dục kỹ năng sống, ngoại khóa cho trẻ. Hướng dẫn trẻ cách bảo vệ môi trường qua các hoạt động như phân loại rác, tái chế đồ dùng và chăm sóc

cây xanh. Kêu gọi sự hỗ trợ từ các mạnh thường quân, doanh nghiệp trên địa bàn để tổ chức các sự kiện giáo dục. Phát động các chương trình từ thiện, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Kêu gọi sự hỗ trợ từ cộng đồng và mạnh thường quân để xây dựng môi trường giáo dục tốt hơn cho trẻ. Huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư thêm trang thiết bị, cơ sở vật chất cho nhà trường. Tạo mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các tổ chức giáo dục để nâng cao chất lượng giảng dạy.

5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

5.1. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

- Tổ chức các buổi tập huấn cho giáo viên về phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, cách thiết kế hoạt động trải nghiệm.

- Thiết kế các hoạt động học tập linh hoạt, tích hợp trò chơi, khám phá, đóng vai, dự án để trẻ tự do sáng tạo.

- Khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch bài giảng theo hướng mở, cho trẻ được chủ động đặt câu hỏi, khám phá vấn đề.

- Tạo góc học tập mở trong lớp học, nơi trẻ có thể tiếp cận tài liệu, đồ dùng và tự do trải nghiệm.

- Tổ chức dự giờ, đánh giá định kỳ để điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp với từng độ tuổi.

5.2. Thiết kế các hoạt động trải nghiệm thực tế như thí nghiệm khoa học, trò chơi nhập vai, dự án học tập

- Xây dựng chủ đề học tập theo dự án (ví dụ: "Khám phá vũ trụ", "Cuộc sống quanh ta"...), trong đó trẻ được tự nghiên cứu, tìm hiểu và sáng tạo sản phẩm theo cách riêng của trẻ.

- Tổ chức các buổi thí nghiệm đơn giản, lồng ghép trong hoạt động ngoài trời như: trồng cây, làm cầu vồng nước, tạo núi lửa phun trào,... để trẻ khám phá khoa học.

- Tạo điều kiện cho trẻ tham gia trò chơi nhập vai bằng đa dạng các hoạt động để rèn kỹ năng sống và tư duy sáng tạo.

- tiếp tục phối hợp với các đơn vị bên ngoài (bảo tàng, trang trại, xưởng sản xuất nhỏ...) để tổ chức các buổi tham quan, thực hành.

5.3. Tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh

Ứng dụng công nghệ trong giảng dạy bằng cách sử dụng phần mềm AI để giúp trẻ làm quen với tiếng Anh thông qua bài hát, trò chơi, câu chuyện tương tác, tạo sự hứng thú và tiếp thu tự nhiên.

Lồng ghép tiếng Anh vào hoạt động hàng ngày: Tích hợp từ vựng và mẫu câu đơn giản vào giờ sinh hoạt, trò chơi, chào hỏi... giúp trẻ tiếp cận tiếng Anh một

cách nhẹ nhàng, không áp lực. Thiết kế góc học tập tiếng Anh với tranh ảnh, thẻ từ, bảng chỉ dẫn song ngữ, giúp trẻ tiếp xúc thường xuyên và ghi nhớ hiệu quả.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Xây dựng chủ đề học tập có yếu tố tiếng Anh như "Ngày hội tiếng Anh", trò chơi nhập vai, xem phim hoạt hình ngắn để trẻ học qua trải nghiệm thực tế.

Theo dõi khả năng tiếp thu của trẻ để có điều chỉnh phù hợp, đảm bảo việc tiếp cận tiếng Anh không ảnh hưởng đến sự phát triển ngôn ngữ mẹ đẻ.

5.4. Tổ chức các chương trình giáo dục kỹ năng sống, phát triển tư duy phản biện và sáng tạo

Tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các môn học thông qua tình huống thực tế, câu chuyện có vấn đề để trẻ giải quyết, với các hoạt động giáo dục như: "Xử lý tình huống khi đi lạc", "Làm sao để kết bạn", "Cách kiểm soát cảm xúc tiêu cực", "Cách thoát hiểm khi có cháy"...

Phối hợp với các tổ chức ngoài nhà trường để Tổ chức các chương trình ngoại khóa về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Khuyến khích, gợi ý trẻ biết đặt câu hỏi, thảo luận theo nhóm, trình bày quan điểm cá nhân để rèn tư duy phản biện. Xây dựng môi trường học tập kích thích sáng tạo với không gian mở, đa dạng các hình thức để trẻ tiếp cận bằng chơi mà học như: bảng vẽ sáng tạo, góc khám phá, góc trải nghiệm.

Tổ chức các hoạt động thực hành sáng tạo như thí nghiệm khoa học, thiết kế mô hình đơn giản, lập trình cơ bản giúp trẻ phát triển tư duy logic. Tạo cơ hội cho trẻ trình bày sản phẩm, nâng cao khả năng giao tiếp và làm việc nhóm.

5.5. Đưa mô hình giáo dục STEAM vào giảng dạy thông qua các hoạt động chế tạo mô hình, lập trình cơ bản, thí nghiệm khoa học

Bên cạnh việc tiếp tục ứng dụng phương pháp Montessori với các bộ giáo cụ đã được trang bị để rèn cho trẻ các thói quen tốt. Nhà trường lập kế hoạch, tổ chức các buổi học STEAM với các chủ đề gần gũi như: "Làm cầu giấy chịu lực", "Xe hơi chạy bằng bóng bay", "Lập trình robot đơn giản"...

Đầu tư các vật liệu, dụng cụ đơn giản để trẻ có thể tự làm thí nghiệm, sáng tạo mô hình.

Khuyến khích giáo viên thiết kế bài giảng theo phương pháp STEAM, kết hợp các môn học để tăng tính ứng dụng.

Hợp tác với các tổ chức giáo dục STEAM để có thêm tài liệu, công cụ hỗ trợ giảng dạy.

5.6. Phối hợp với phụ huynh để cùng đồng hành trong việc giáo dục nhân cách, đạo đức cho trẻ

Tổ chức họp phụ huynh định kỳ để chia sẻ, trao đổi về phương pháp giáo dục và định hướng phát triển cho trẻ.

Xây dựng kênh liên lạc trực tuyến giữa giáo viên và phụ huynh để cập nhật tình hình học tập của trẻ

Xây dựng chuyên mục "Gia đình và giáo dục" trên website trường để phụ huynh có thể học hỏi kinh nghiệm.

Khuyến khích phụ huynh tham gia các hoạt động cùng con tại trường như: đọc sách, làm đồ chơi tái chế, trồng cây xanh.

Kết nối với phụ huynh qua các kênh Zalo, Facebook để thường xuyên cập nhật tình hình học tập, rèn luyện của trẻ.

5.7. Đánh giá định kỳ năng lực trẻ thông qua hồ sơ học tập, bảng kiểm, quan sát thực tế để điều chỉnh phương pháp giáo dục phù hợp

Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá trẻ hàng ngày, từng giai đoạn, chủ đề và cập nhật tiến bộ theo từng giai đoạn.

Tổ chức các buổi quan sát, đánh giá trực tiếp trên lớp để theo dõi mức độ tiếp thu của trẻ.

Thiết kế bảng kiểm kỹ năng theo từng độ tuổi để có cái nhìn tổng quát về sự phát triển của trẻ. Ứng dụng công nghệ trong lưu trữ và phân tích kết quả học tập nhằm đảm bảo độ chính xác và hiệu quả.

Định kỳ tổ chức họp giáo viên để phân tích kết quả đánh giá, từ đó điều chỉnh phương pháp dạy phù hợp.

Phối hợp với phụ huynh để điều chỉnh phương pháp giáo dục phù hợp với từng cá nhân.

5.8. Khuyến khích trẻ tham gia các cuộc thi, sự kiện học thuật, nghệ thuật để phát triển sự tự tin và kỹ năng xã hội

Xây dựng các hoạt động nghệ thuật, thể thao và học tập phù hợp với từng độ tuổi. Tổ chức các cuộc thi nhỏ để phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu của trẻ.

Tạo môi trường khuyến khích trẻ tự tin thể hiện bản thân mà không đặt nặng thành tích.

Lựa chọn các cuộc thi phù hợp với lứa tuổi như: vẽ tranh, kể chuyện, hát múa, thi hùng biện, sáng tạo khoa học. Tạo điều kiện cho trẻ tham gia biểu diễn văn nghệ, đóng kịch để rèn sự tự tin trước đám đông. Khen thưởng kịp thời để động viên tinh thần và khuyến khích sự nỗ lực của trẻ.

Phối hợp với các đơn vị bên ngoài để tổ chức sự kiện giao lưu, thi đấu giữa các trường.

5.8. Xây dựng môi trường học tập thân thiện, khuyến khích trẻ thể hiện bản thân và rèn luyện sự tự lập

Thiết kế lớp học với không gian mở, góc đọc sách, góc sáng tạo và các góc hoạt động đa dạng với nhiều nguyên vật liệu gần gũi dễ thao tác và tiếp cận để trẻ tự do khám phá.

Áp dụng mô hình "Lớp học không khoảng cách" – giáo viên gần gũi, lắng nghe trẻ nhiều hơn. Khuyến khích trẻ tự thực hiện các công việc cá nhân như dọn dẹp góc học tập, tự phục vụ bữa ăn.

Tổ chức các buổi sinh hoạt nhóm để trẻ chia sẻ cảm xúc, bày tỏ suy nghĩ của mình.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến Kế hoạch chiến lược

Nhà trường tổ chức họp hội đồng sư phạm để phổ biến kế hoạch chiến lược, đảm bảo tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm vững nội dung, mục tiêu và phương hướng thực hiện. Đồng thời, kế hoạch cũng được công khai trên bảng tin và các kênh thông tin như website để phụ huynh, các tổ chức đoàn thể có thể theo dõi và phối hợp thực hiện. Các văn bản hướng dẫn chi tiết sẽ được gửi tới từng bộ phận để đảm bảo sự thống nhất trong quá trình triển khai.

2. Lộ trình thực hiện Kế hoạch chiến lược

2.1. Giai đoạn 1 (Từ năm 2025 đến năm 2027): Xây dựng nền tảng

Nâng cao nhận thức và năng lực đội ngũ giáo viên: Nhà trường tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo chuyên đề về giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, STEAM và ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Giáo viên được khuyến khích tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao năng lực giảng dạy. Việc học tập, thực hành đổi mới sẽ giúp đội ngũ sẵn sàng áp dụng phương pháp giáo dục hiện đại.

Bước đầu thực hiện các mô hình giáo dục mới: Từng bước thử nghiệm phương pháp giảng dạy mới, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế. Nhà trường xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy và học tập, giúp theo dõi, điều chỉnh kịp thời các phương pháp đang triển khai. Kết quả thí điểm sẽ là cơ sở để mở rộng áp dụng và khai thác sâu hơn trên quy mô toàn trường trong giai đoạn tiếp theo.

Hoàn thiện cơ chế quản lý: Các quy chế về quản lý và hướng dẫn triển khai đổi mới giáo dục sẽ được ban hành để đảm bảo sự đồng bộ, nhất quán. Nhà trường tăng cường phối hợp với phụ huynh để tạo sự đồng thuận, cùng chung tay hỗ trợ đổi mới phương pháp giảng dạy. Sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2. Giai đoạn 2 (Từ năm 2028 đến năm 2030): Mở rộng và củng cố

Mở rộng phạm vi áp dụng đổi mới: Sau khi đánh giá hiệu quả giai đoạn thí điểm, nhà trường triển khai đồng bộ các phương pháp giáo dục hiện đại trên toàn bộ khối lớp. Việc áp dụng nhất quán giúp trẻ được tiếp cận với môi trường học tập Tiên tiến, kích thích sự sáng tạo và chủ động trong học tập. Nhà trường tiếp tục theo dõi, điều chỉnh để đảm bảo sự phù hợp và hiệu quả của các phương pháp đã triển khai.

Đầu tư cơ sở vật chất và môi trường học tập: Cơ sở vật chất được cải thiện với trang thiết bị dạy học hiện đại, thư viện phong phú, khu vui chơi sáng tạo nhằm hỗ trợ quá trình giảng dạy và học tập. Nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý và giảng dạy để nâng cao hiệu suất làm việc của giáo viên và chất lượng giáo dục cho trẻ. Việc đầu tư này không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên mà còn mang đến môi trường học tập hấp dẫn hơn cho trẻ.

Bồi dưỡng chuyên sâu và hợp tác phát triển: Các lớp bồi dưỡng chuyên sâu được tổ chức thường xuyên, giúp giáo viên nâng cao kỹ năng giảng dạy và thích ứng với các phương pháp mới. Nhà trường mở rộng hợp tác với các chuyên gia giáo dục trong và ngoài nước, nhằm tiếp thu những kinh nghiệm Tiên tiến. Sự hợp tác này góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, giúp trường trở thành một điểm sáng trong đổi mới giáo dục.

2.3. Giai đoạn 3 (Từ năm 2031 đến năm 2035): Phát triển bền vững

Đánh giá và tối ưu hóa mô hình giáo dục: Nhà trường tiến hành tổng kết, đánh giá toàn diện về hiệu quả các phương pháp giảng dạy đã áp dụng trong các giai đoạn trước. Dựa trên những kết quả đạt được, trường sẽ điều chỉnh và tối ưu hóa chương trình giảng dạy, đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tế và xu hướng giáo dục hiện đại. Việc tối ưu hóa giúp duy trì chất lượng giáo dục ở mức cao, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững.

Xây dựng thương hiệu nhà trường: Nhà trường hướng tới việc trở thành một đơn vị giáo dục điển hình trong khu vực với những mô hình giảng dạy Tiên tiến và hiệu quả. Các hoạt động truyền thông, hợp tác giáo dục sẽ được đẩy mạnh để khẳng định vị thế và nâng cao uy tín của nhà trường. Việc kết nối với các tổ chức giáo dục trong và ngoài nước sẽ giúp trường học hỏi, cập nhật những xu hướng giáo dục mới.

Duy trì và mở rộng chất lượng giáo dục: Nhà trường xây dựng kế hoạch duy trì và phát huy những thành tựu đã đạt được, đảm bảo chất lượng giáo dục luôn được cải tiến và phát triển. Đội ngũ giáo viên và học sinh tiếp tục được tiếp cận với những phương pháp giáo dục Tiên tiến, tạo ra một môi trường học tập lý tưởng. Với định hướng này, nhà trường không chỉ phát triển bền vững mà còn tạo ra những giá trị giáo dục lâu dài cho thế hệ tương lai.

2.4. Lộ trình cụ thể thực hiện Kế hoạch chiến lược

STT	Giai đoạn	Nhiệm vụ trọng tâm	Nội dung công việc	Ghi chú
I	Giai đoạn 1 (2025 – 2027) Xây dựng nền tảng			

1	Năm học 2025 – 2026	Nâng cao nhận thức và thử nghiệm đổi mới	-Tổ chức tập huấn, hội thảo cho giáo viên về giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, STEAM, ứng dụng công nghệ.	
			- Triển khai đồng bộ các phương pháp giáo dục mới trên tất cả các nhóm lớp nhưng ở mức độ cơ bản. - Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy và học tập. - Ban hành các quy chế quản lý, phối hợp với phụ huynh tạo sự đồng thuận.	
2	Năm học 2026 - 2027	Hoàn thiện cơ chế quản lý, mở rộng mô hình thử nghiệm	-Đánh giá hiệu quả triển khai năm trước, điều chỉnh nội dung và phương pháp giảng dạy. - Mở rộng mức độ áp dụng phương pháp giáo dục hiện đại (STEAM, công nghệ) sâu hơn vào các hoạt động dạy học. -Tăng cường bồi dưỡng chuyên sâu cho giáo viên. - Cải tiến bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy.	

3	Năm học 2027– 2028	Củng cố, nâng cao chất lượng và ứng dụng rộng rãi	-Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trong giảng dạy và quản lý nhà trường. - Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất: thư viện, phòng học STEAM, khu vui chơi sáng tạo. - Mở rộng hợp tác để đưa tiếng Anh vào trường học cho trẻ làm quen với tiếng Anh - Tiếp tục hợp tác với chuyên gia giáo dục để nâng cao chất lượng đào tạo. - Tạo môi trường học tập thân thiện, khuyến khích sự chủ động và sáng tạo của trẻ.	
II Giai đoạn 2 (2028 - 2030) <i>Mở rộng và củng cố</i>				
1	Năm học 2027 - 2028	Mở rộng áp dụng phương pháp giáo dục hiện đại	-Tổng kết, đánh giá và tối ưu hóa mô hình giáo dục. - Đào tạo đội ngũ giáo viên trở thành chuyên gia trong phương pháp STEAM và giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. - Hoàn thiện chương trình làm quen tiếng Anh, bổ sung các hoạt động giao tiếp thực tế. - Xây dựng thương hiệu nhà trường, mở rộng hợp tác giáo dục. - Đảm bảo tính bền vững của các giải pháp đã triển khai.	

2	Năm học 2028 - 2029	Đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giảng dạy	-Cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất: thư viện, phòng học STEAM, khu vui chơi sáng tạo. - Ứng dụng công nghệ mạnh mẽ hơn trong dạy học và quản lý trường học. - Cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất: thư viện, phòng học STEAM, khu vui chơi sáng tạo. - Ứng dụng công nghệ mạnh mẽ hơn trong dạy học và quản lý trường học.	
III Giai đoạn 3 (2 030 - 2035) <i>Phát triển bền vững</i>				
1	Giai đoạn 2030 - 2033	Đánh giá và tối ưu hóa mô hình giáo dục	-Phát triển nhà trường thành mô hình giáo dục điển hình trong khu vực. - Đẩy mạnh truyền thông, xây dựng hình ảnh và thương hiệu nhà trường.	
2	Giai đoạn 2033 - 2035	Duy trì và phát huy chất lượng giáo dục	-Xây dựng kế hoạch duy trì, phát huy những thành tựu đạt được. -Tích hợp thêm các công cụ Hỗ trợ giúp trẻ tiếp cận tiếng anh theo cách vui nhộn, tự nhiên -Cập nhập xu hướng giáo dục hiện đại, tiếp tục đổi mới đảm bảo chất lượng bền vững	

3.1. Ban giám hiệu

* **Hiệu trưởng:** Chịu trách nhiệm chung trong việc triển khai kế hoạch chiến lược, chỉ đạo các bộ phận thực hiện nhiệm vụ theo đúng lộ trình. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các tổ chức, đoàn thể trong trường, đảm bảo sự thống nhất trong toàn bộ hệ thống. Duyệt các kế hoạch hoạt động, phân bổ nguồn lực hợp lý, giám sát và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết. Trực tiếp làm việc với chính quyền địa

phương, các tổ chức, doanh nghiệp để huy động nguồn lực hỗ trợ giáo dục. Báo cáo định kỳ với Phòng Văn hóa- xã hội về tiến độ thực hiện kế hoạch.

*** Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:** Giám sát việc đổi mới phương pháp giảng dạy, hướng dẫn giáo viên triển khai các mô hình giáo dục tiên tiến như giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, STEAM, ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, hội thảo chuyên đề để nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên. Thực hiện kiểm tra, đánh giá giáo viên theo từng giai đoạn, đảm bảo các giải pháp giáo dục đạt hiệu quả. Phối hợp với các tổ trưởng chuyên môn để theo dõi, điều chỉnh nội dung giảng dạy phù hợp với thực tế.

*** Phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất:** Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất theo từng giai đoạn, đảm bảo điều kiện học tập và giảng dạy đạt chuẩn. Phối hợp với kế toán nhà trường trong việc lập kế hoạch tài chính, đề xuất các hạng mục cần đầu tư. Giám sát công tác vệ sinh, an toàn trường học, đảm bảo môi trường học tập xanh - sạch - đẹp. Theo dõi việc bảo trì, bảo dưỡng thiết bị dạy học, phòng học, khu vui chơi của trẻ, đảm bảo tính an toàn và hiệu quả sử dụng.

3.2. Tổ trưởng chuyên môn

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho giáo viên trong tổ, đảm bảo các hoạt động giảng dạy diễn ra đúng kế hoạch.

Hướng dẫn giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với từng độ tuổi.

Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, rút kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả giảng dạy theo từng chủ đề.

Tham mưu cho Ban giám hiệu trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, đề xuất các tài liệu, học liệu cần thiết.

Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của giáo viên, điều chỉnh nội dung phù hợp với thực tiễn.

3.3. Giáo viên

Áp dụng các phương pháp giáo dục Tiên tiến vào giảng dạy, xây dựng môi trường học tập khuyến khích trẻ phát triển toàn diện.

Xây dựng kế hoạch giáo dục theo từng tuần, tháng, đảm bảo phù hợp với chủ đề và mục tiêu chiến lược của nhà trường.

Tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn để nâng cao năng lực giảng dạy.

Theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của trẻ, kịp thời điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp với từng cá nhân.

Phối hợp với phụ huynh để tạo sự đồng thuận, hỗ trợ trẻ phát triển cả ở trường và gia đình.

Ghi chép, báo cáo định kỳ về tình hình học tập, rèn luyện của trẻ cho Ban giám hiệu và tổ chuyên môn.

3.4. Nhân viên

***Cán bộ phụ trách y tế:** Chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong bữa ăn. Phối hợp với giáo viên hướng dẫn trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, phòng chống dịch bệnh. Theo dõi, xử lý kịp thời các trường hợp trẻ có dấu hiệu ốm, sốt, tai nạn trong trường.

***Nhân viên kế toán:** Quản lý tài chính minh bạch, đúng quy định, lập kế hoạch ngân sách phù hợp với chiến lược phát triển của nhà trường. Đảm bảo các khoản thu, chi hợp lý, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập. Hỗ trợ công tác truyền thông, lưu trữ hồ sơ liên quan đến việc thực hiện kế hoạch. Phối hợp với giáo viên tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sự kiện trong trường.

3.5. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Hỗ trợ nhà trường trong công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh đồng thuận với các giải pháp giáo dục mới.

Huy động nguồn lực xã hội hóa giáo dục, góp phần nâng cao điều kiện học tập cho trẻ.

Phối hợp với giáo viên tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giúp trẻ phát triển kỹ năng sống.

Đóng góp ý kiến, phản hồi về chất lượng giáo dục, giúp nhà trường điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn.

4. Giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược

4.1. Nguyên tắc giám sát và đánh giá

Việc giám sát và đánh giá phải được thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm kịp thời điều chỉnh và cải thiện các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Đảm bảo tính minh bạch, khách quan, công bằng trong quá trình giám sát và đánh giá.

Kết quả đánh giá phải phản ánh đúng thực trạng triển khai kế hoạch, làm cơ sở để điều chỉnh chiến lược trong các giai đoạn tiếp theo.

Tạo điều kiện cho tất cả các bên liên quan (lãnh đạo nhà trường, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh, chính quyền địa phương) cùng tham gia vào quá trình đánh giá nhằm đảm bảo tính toàn diện và hiệu quả.

4.2. Nội dung giám sát, đánh giá

Nhà trường sẽ tiến hành giám sát và đánh giá dựa trên các tiêu chí chính sau:

*** Mức độ thực hiện các mục tiêu chiến lược**

Kiểm tra việc hoàn thành các mục tiêu đặt ra trong từng giai đoạn của kế hoạch chiến lược.

Đánh giá mức độ đạt được của từng giải pháp đã đề ra, xác định các giải pháp hiệu quả và những điểm cần điều chỉnh.

Đối chiếu với các chỉ số phát triển như tỷ lệ trẻ đến trường, chất lượng chăm sóc - giáo dục, năng lực đội ngũ giáo viên, mức độ hài lòng của phụ huynh.

**** Hiệu quả các giải pháp chiến lược***

Kiểm tra việc triển khai các phương pháp giáo dục mới như giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, STEAM, ứng dụng công nghệ.

Đánh giá mức độ cải thiện của cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Xem xét sự phù hợp và hiệu quả của các chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên.

Đánh giá các hoạt động hợp tác, liên kết giữa nhà trường với phụ huynh, cộng đồng, doanh nghiệp và chính quyền địa phương.

**** Công tác quản lý và tổ chức thực hiện***

Đánh giá năng lực lãnh đạo và quản lý của Ban giám hiệu trong việc triển khai kế hoạch chiến lược.

Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên theo đúng phân công.

Xác định những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để có hướng điều chỉnh kịp thời.

**** Mức độ hài lòng của các bên liên quan***

Thực hiện khảo sát ý kiến của giáo viên, nhân viên về quá trình thực hiện kế hoạch và những đề xuất cải thiện.

Lấy ý kiến phản hồi từ phụ huynh về chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất, dịch vụ hỗ trợ của nhà trường.

Lắng nghe ý kiến đóng góp từ chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan để nâng cao chất lượng giáo dục.

4.3. Phương pháp giám sát, đánh giá

Nhà trường sẽ áp dụng các phương pháp giám sát và đánh giá đa dạng để đảm bảo độ chính xác và khách quan:

Kiểm tra định kỳ và đột xuất: Ban giám hiệu sẽ tổ chức kiểm tra theo kế hoạch và các đợt kiểm tra đột xuất để đánh giá thực tế việc thực hiện kế hoạch.

Quan sát trực tiếp: Quan sát hoạt động giảng dạy, sinh hoạt của giáo viên và trẻ để đánh giá hiệu quả các phương pháp giáo dục.

Họp sơ kết, tổng kết: Tổ chức họp định kỳ (theo tháng, quý, năm) để đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch, rút kinh nghiệm và đề xuất điều chỉnh khi cần thiết.

Khảo sát ý kiến: Sử dụng phiếu khảo sát, phỏng vấn trực tiếp giáo viên, phụ huynh để thu thập ý kiến phản hồi.

Báo cáo định kỳ: Các tổ chuyên môn, bộ phận liên quan có trách nhiệm lập báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch, đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn.

4.4. Cơ cấu tổ chức giám sát, đánh giá

***Hiệu trưởng:** Chịu trách nhiệm chung về việc giám sát, đánh giá toàn bộ kế hoạch chiến lược. Trực tiếp chỉ đạo, phê duyệt các điều chỉnh cần thiết trong quá trình thực hiện.

***Hội đồng trường:** Tham gia giám sát, đánh giá và góp ý cho các giải pháp chiến lược của nhà trường.

***Tổ chuyên môn:** Theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức đánh giá nội bộ và báo cáo kết quả với Ban giám hiệu.

***Ban kiểm tra nội bộ:** Gồm đại diện Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, nhân viên y tế, kế toán, phụ trách giám sát định kỳ và kiểm tra đột xuất.

***Ban đại diện cha mẹ học sinh:** Tham gia đánh giá mức độ hài lòng của phụ huynh, đóng góp ý kiến giúp điều chỉnh kế hoạch phù hợp với nhu cầu thực tế.

4.5. Đánh giá kết quả và điều chỉnh kế hoạch

Cuối mỗi giai đoạn thực hiện kế hoạch, nhà trường sẽ tổ chức tổng kết, đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu.

Dựa trên kết quả đánh giá, nhà trường sẽ đề xuất các giải pháp cải thiện, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế.

Các giải pháp chưa đạt hiệu quả sẽ được xem xét thay đổi hoặc thay thế bằng những phương án mới khả thi hơn.

Nhà trường sẽ tiếp tục cập nhật các xu hướng giáo dục mới để điều chỉnh chiến lược phát triển trong tương lai.

VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

6.1. Kết luận

Kế hoạch chiến lược phát triển của Trường Mầm non Sao Mai giai đoạn 2025-2030 tầm nhìn đến năm 2035 được xây dựng nhằm định hướng rõ ràng các mục tiêu, giải pháp và lộ trình phát triển, hướng tới nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo phương châm lấy trẻ làm trung tâm.

Trong quá trình thực hiện, nhà trường cam kết:

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.
- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ.
- Phát huy vai trò của các tổ chức trong và ngoài nhà trường, tạo sự gắn kết giữa giáo viên - phụ huynh - cộng đồng nhằm xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn và hiện đại.
- Thực hiện giám sát, đánh giá định kỳ để điều chỉnh kịp thời, đảm bảo kế hoạch đạt hiệu quả cao nhất.

Với sự đồng lòng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, sự ủng hộ của cha mẹ học sinh và sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, nhà trường tin tưởng rằng kế hoạch chiến lược sẽ được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo

dục, khẳng định vị thế của Trường Mầm non Sao Mai trong hệ thống giáo dục địa phương.

6.2. Kiến nghị

Để đảm bảo kế hoạch chiến lược được triển khai hiệu quả và đạt được các mục tiêu đề ra, nhà trường đề xuất một số kiến nghị như sau:

*** Đối với Phòng Văn hóa- xã hội**

Tiếp tục hỗ trợ nhà trường trong công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, đặc biệt là các nội dung về phương pháp giảng dạy hiện đại, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và ứng dụng công nghệ trong giảng dạy.

Hỗ trợ về tài chính để nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tạo điều kiện cho nhà trường tham gia các dự án, chương trình giáo dục Tiên tiến để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tổ chức các hội thảo, chuyên đề, mô hình điểm để trường có cơ hội học tập, giao lưu và chia sẻ kinh nghiệm với các đơn vị khác.

*** Đối với chính quyền địa phương**

Quan tâm, đầu tư thêm nguồn lực để cải thiện cơ sở vật chất của nhà trường, đặc biệt là hệ thống khu vui chơi ngoài trời và trang thiết bị giảng dạy.

Hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động ngoại khóa, chương trình giáo dục kỹ năng sống và các dự án giáo dục cộng đồng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia vào các hoạt động giáo dục, nâng cao nhận thức của phụ huynh về vai trò quan trọng của giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhà trường trong việc đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông tại khu vực trường học, tạo môi trường học tập an toàn cho trẻ.

*** Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục trẻ, xây dựng môi trường học tập thống nhất giữa gia đình và nhà trường.

Hỗ trợ các hoạt động của nhà trường như tổ chức sự kiện, phong trào ngoại khóa, hoạt động từ thiện nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ phát triển toàn diện.

Đóng góp ý kiến về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, giúp nhà trường hoàn thiện hơn các hoạt động giảng dạy.

Vận động phụ huynh cùng tham gia vào các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là các chương trình phát triển kỹ năng, giáo dục đạo đức, lối sống cho trẻ.

*** Đối với tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Chủ động nâng cao trình độ chuyên môn, tích cực học hỏi, đổi mới phương pháp giảng dạy để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giáo dục mầm non.

Phát huy tinh thần trách nhiệm, tận tâm với nghề, luôn sáng tạo và linh hoạt trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

Đoàn kết, phối hợp tốt trong công việc, cùng nhau xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành giáo dục, tích cực tham gia các phong trào thi đua, hoạt động tập thể để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Đối với các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm**

Hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị, tài liệu giáo dục để nhà trường có điều kiện nâng cao chất lượng giảng dạy.

Phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan học tập nhằm mở rộng vốn hiểu biết cho trẻ.

Góp phần xây dựng các quỹ học bổng, quỹ hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn để đảm bảo tất cả các em đều có cơ hội học tập và phát triển.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035 của Trường Mầm non Sao Mai, tin tưởng rằng với sự nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên cùng sự hỗ trợ tích cực từ các bên liên quan, kế hoạch chiến lược sẽ đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và khẳng định uy tín của nhà trường trong hệ thống giáo dục mầm non./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH;
- UBND Xã Krông Nô
- Website nhà trường;
- CBGVNV nhà trường

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ngọc Sương